CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THAN - VINACOMIN

VINACOMIN - COAL IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

SỬA ĐỔI HỒ SƠ MỜI THẦU LẦN 1

AMENDMENT No.01 OF BIDDING DOCUMENTS

Gói thầu số: 51-2026/SLT-XNKT

Bid Package No.: 51-2026/SLT-XNKT

Tên gói thầu: Mua than nhập khẩu

Bid Package name: Procurement of imported coal

Ban hành theo Quyết định số 274T/QĐ-CLM ngày 05/11/2026

Issued according to Decision No. 274T/QĐ-CLM dated 05 November 2026.

Đại diện Đơn vị mua sắm

Representative of Procuring Entity

Phạm Minh

Giám đốc/ *Director*

NỘI DUNG SỬA ĐỔI HỒ SƠ MỜI THẦU /
AMENDMENT OF THE BIDDING DOCUMENTS

Hồ sơ mời thầu/ *Bidding Documents*	**Trước sửa đổi/ *Before amendment***	**Sau sửa đổi/ *After amendment***
Mục 3.2 Phần I (Khối lượng) *Section 3.2 Part I (Quantity)*	80.000 tấn. Dung sai tăng 0% hoặc giảm khối lượng tối đa 10% theo sự lựa chọn của NCC với mức giá và điều kiện không đổi. *80,000 MT. The tolerance of quantity increase 0% or decrease 10% is at Applicant's option with the same price and conditions.*	80.000 tấn. Dung sai khối lượng +/-10% theo sự lựa chọn của NCC với mức giá và điều kiện không đổi. *80,000 MT. Quantity tolerance of +/-10% at the Applicant's option with the same price and conditions.*
Mẫu 05 Phần III (Bảng tổng hợp giá dự thầu) *Form 05 Part III (Price Schedules)*	Chi phí dự phòng (5% x Mục 2). *Contingency amount (5% x Item 2).*	Chi phí dự phòng (15% x Mục 2). *Contingency amount (15% x Item 2).*
Mẫu 09 Phần IV, Điều khoản thương mại (Khối lượng cơ sở) *Form 09 Part IV, Commercial Terms (Base Quantity)*	_____ tấn (MT) +0%/- 10% (theo lựa chọn của Bên Bán). _____ *metric tons (MT) +0%/-10% (at the Supplier's option).*	_____ tấn (MT) +/-10% (theo lựa chọn của Bên Bán). _____ *metric tons (MT) +/-10% (at the Supplier's option).*
Mẫu 09 Phần IV, Giá trị hợp đồng (Dự phòng) *Form 09 Part IV, Contract Value (Contingency)*	Dự phòng (5%): 5% × Giá trị hợp đồng cơ sở. *Contingency (5%): 5% × Base Contract Value.*	Dự phòng (15%): 15% × Giá trị hợp đồng cơ sở. *Contingency (15%): 15% × Base Contract Value.*
Mẫu 09 Phần IV, Điều 8 (Hướng dẫn mở L/C) *Form 09 Part IV, Article 8 (Instructions for L/C)*	Cho phép dung sai +0%/-10% trên khối lượng và +5%/-15% trên giá trị thực tế. *Allowance +0%/-10% on quantity and +5%/-15% on amount are acceptable.*	Cho phép dung sai +/-10% trên khối lượng và +/-15% trên giá trị thực tế. *Allowance +/-10% on quantity and +/-15% on amount are acceptable.*

Các nội dung khác của Hồ sơ mời thầu, gói thầu số 51-2026/SLT-XNKT vẫn giữ nguyên.

All other terms and conditions of the Bidding Documents for Package No. 51-2026/SLT-XNKT remain unchanged.